

VN-Index
943,69 +0,04% ↑ 205 66 ↓ 197

XU HƯỚNG DÒNG TIỀN



Mở cửa đầu tuần, VN-Index tăng nhẹ lên mức 943,69 điểm, tăng 0,04%. Sau khi vượt qua vùng kháng cự 940 điểm chỉ số liên tục giằng co trên khu vực này, tính đến hôm nay đã là phiên thứ 3 liên tiếp. Độ rộng thị trường tương đối cân bằng với 205 mã tăng và 197 mã giảm điểm. Tuy nhiên lực mua có phần mạnh mẽ hơn với lực mua 4096,8 tỷ đồng so với 2638,6 tỷ đồng lực bán. Xét trên tổng thể khối lượng giao dịch có phần lép vế hơn các phiên trước khi chỉ đạt 7881,90 tỷ đồng. Hóa chất (+3,28%) với các mã như DGC, APH, GVR, DPR, DRI ... và Bảo hiểm với các mã BVH, BIC, ABI ... (+2,10%) là 2 ngành khởi sắc nhất phiên giao dịch đầu tuần. Nhóm ngành ngân hàng xuất hiện sự phân hóa mạnh khi CTG, TCB, STB là những mã giúp chỉ số tăng điểm, trong khi VCB, BID kim hãm đà tăng của chỉ số. Khối ngoại tiếp tục bài ca bán rông, với giá trị 369 tỷ đồng, tập trung vào các mã như CTG, MSN, VPB. Xu hướng tăng điểm chưa có dấu hiệu dừng lại.

Hnx-Index
140,88 +0,76% ↑ 76 61 ↓ 76

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Chỉ số kết phiên với một cây nến đỏ nhẹ, thể hiện tâm lý lưỡng lự của giới đầu tư. Nhìn trên tổng thể, 3 phiên gần đây chỉ số đang có dấu hiệu tích lũy trên vùng 940 điểm. Khối lượng giao dịch, đặc biệt là lực bán có dấu hiệu suy yếu so với phiên liền trước. Chỉ báo RSI đi ngang trong vùng quá mua. Chỉ báo Stochastic có dấu hiệu quay đầu. Vùng hỗ trợ tiếp tục là khu vực 930 điểm. Mức kháng cự tiếp theo khu vực 960 – 980 điểm. Nhìn chung đà tăng có phần chững lại nhưng xu hướng lớn không thay đổi.

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH

Trạng thái thị trường có những thay đổi nhất định, đà tăng của thị trường có phần chững lại trong các phiên gần đây. Giá trị giao dịch có phần giảm sút, tuy nhiên điểm tích cực là lực bán có phần giảm sút so với các phiên trước. Các nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn vẫn là điểm sáng trong những phiên gần đây, liên tục giúp chỉ số giữ được sắc xanh. VN-Index đang tích lũy quanh vùng giá nhạy cảm – khu vực đỉnh trong tháng 02/2020. Khối ngoại bán rông phiên thứ 18 liên tiếp. Với động thái đi thẳng vượt mức 940 mà chưa có dấu hiệu điều chỉnh, chúng tôi đang nghiêng về kịch bản chỉ số sẽ giữ đà tăng này cho tới mức kháng cự tiếp theo (960 – 980 điểm). Do vùng giá này tương đối rủi ro, chiến lược chính vẫn là nắm giữ trung và dài hạn. Có thể tận dụng đà tăng để mua vào hàng mới trong ngắn hạn tùy theo khả năng chịu rủi ro của mỗi cá nhân. Một số mã có thể lưu tâm: REE, TCB, VCB, VCG, LDG. Chúc anh/chị một ngày giao dịch tốt lành!

Analyst: Lê Nguyễn Đình Huỳnh. Email: Huynh.le@vfs.com.vn

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ KHUYẾN NGHỊ

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	HPG	28.9	22.9	5/8/2020	30.5	20			26.2%	

DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ CHÓT

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
1	REE	36.9	33.8	05-08-20	38	32.7	37.2	31-08-20	10.1%	Gần giá mục tiêu, KC mạnh
2	FPT	49.5	46.3	05-08-20	53	43.5	50.3	31-08-20	8.6%	Cổ tức 10% TM 17/08/20
3	VHC	38.1	36.6	13-08-20	34.3	23.5	38.8	31-08-20	6.0%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
4	CMX	14.9	13.64	13-08-20	19	14	15.2	31-08-20	11.4%	CP thưởng 10:1 ngày 26/08/2020
5	VCB	83.6	82	13-08-20	63	41.2	84.5	07-09-20	3.0%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
6	PHR	56.5	53.2	13-08-20	42	35	58	31-08-20	9.0%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
7	SJS	22.9	22.2	24-08-20	28	21	23	04-09-20	3.6%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
8	PLX	52.5	46.9	24-08-20	65	45	53.1	31-08-20	13.2%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
9	PVB	17.9	16.3	24-08-20	24	15	18.1	31-08-20	11.0%	Cổ tức 10% tiền mặt 24/09/2020
10	MBB	17.7	17.4	24-08-20	24	17	18.05	07-09-20	1.7%	CP có dấu hiệu suy yếu
11	PVD	11.3	10.55	24-08-20	19	10	11.55	04-09-20	9.5%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
12	PVS	12.7	12.2	24-08-20	24	11.5	12.9	04-09-20	5.7%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
13	CTD	76.2	78.2	24-08-20	111	75	76	01-09-20	-2.6%	Cổ tức 30% 28/08/2020, CP suy yếu
14	MSN	54.6	52.8	24-08-20	65	48.5	56.6	07-09-20	7.2%	CP có dấu hiệu suy yếu
15	GEX	25.95	21.3	25-08-20	28	20	25.95	07-09-20	21.8%	Đã tăng hơn 20% kể từ điểm mua
16	VEA	44.3	43.5	25-08-20	60	40	45	04-09-20	3.4%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
17	DHC	45	44.4	09-09-2020	50	43.5	45.7	23-09-20	2.9%	CP có dấu hiệu suy yếu, tăng tỷ trọng tiền mặt

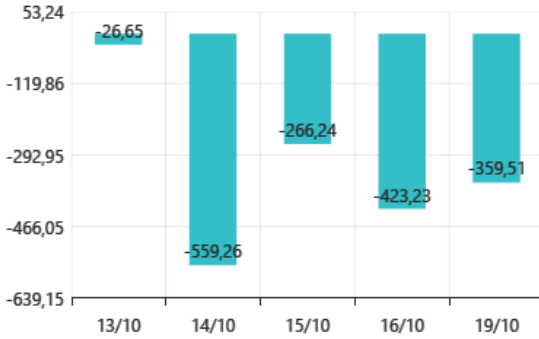
DANH MỤC CỔ PHIẾU ĐÃ CHÓT

STT	Mã cổ phiếu	Giá hiện tại	Giá mua	Ngày mua	Giá mục tiêu	Giá cắt lỗ	Giá bán	Ngày bán	Tỷ lệ %	Ghi chú
18	VIC	93	91.2	14/09/2020	110	90	94	25/09/2020	3.1%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
19	KDH	24.2	24.4	22/09/2020	28	23.8	24.35	25/09/2020	-0.2%	Cổ phiếu suy yếu & TT rủi ro
20	VNM	127.7	110	5/8/2020	132	103.5	127.7	25/09/2020	16.1%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
21	MPC	31.2	26.7	25/8/2020	34	25.5	31.8	25/09/2020	19.1%	Tăng tỷ trọng tiền mặt
22	KDC	36.5	34.9	9/9/2020	39	32.5	37	29/09/2020	6.0%	Thị trường chung xấu
23	VRE	27.8	28.75	23/09/2020	35	27.3	28	29/09/2020	-3.3%	Thị trường chung xấu
24	MWG	104.3	76.5	5/8/2020	112	71.44	104.3	30/09/2020	36.3%	Chốt lời bảo toàn lợi nhuận
25	PNJ	61.2	59.6	14/09/2020	78	58	61.2	05/10/2020	2.7%	Thị trường rủi ro
26	CTR	45.6	41.4	14/09/2020	48	40.5	45.90	08/10/2020	10.9%	Thị trường rủi ro

TIN TỨC NỔI BẬT

GIAO DỊCH NƯỚC NGOÀI TRÊN HSX

Giao dịch NĐTNN - Ngày



Giá trị mua ròng (Tỷ VND)

Giá trị mua ròng (Tỷ VND)



WB dự báo kinh tế Việt Nam tăng trưởng 2,5-3% năm 2020

VnEconomy | 2020-10-19T00:00:00

Dù đưa ra dự báo tích cực, WB cảnh báo Việt Nam cần đặc biệt chú ý tới việc giảm thiểu rủi ro trong lĩnh vực tài chính công và khu vực tài chính trước những bất ổn cả trong và ngoài nước... Ngân hàng Thế giới (WB) vừa công bố Cập nhật tình hình kinh tế vĩ mô Việt Nam tháng 10/2020, trong đó nhận định GDP của Việt Nam có thể đạt tăng 2,5-3,0% trong năm 2020, với sự phục hồi kinh tế mạnh mẽ và sâu rộng hơn trong thời gian tới.

Trước đó, trong báo cáo hồi tháng 7, WB dự báo Việt Nam tăng trưởng 2,8% năm 2020 - mức cao thứ năm thế giới. Tuy nhiên, dự báo này được đưa ra khi chưa tính đợt bùng phát dịch tại Đà Nẵng.

Kinh tế Việt Nam đã phục hồi trong quý 3 với mức tăng trưởng đạt 2,62% so với cùng kỳ năm trước và cao hơn mức tăng trưởng 0,39% của quý 2 bất chấp dịch Covid-19 tái bùng phát ở Đà Nẵng và các tỉnh thành lân cận.

WB nhận định tốc độ phục hồi kinh tế của Việt Nam trong quý 3 vững chắc hơn nhờ tăng trưởng của chỉ số sản xuất công nghiệp và doanh số bán lẻ đều tăng gấp đôi trong tháng 9 so với tháng 8.

"Nền kinh tế tăng trưởng 2,1% trong 9 tháng đầu năm 2020. Con số này thấp hơn nhiều so với tốc độ tăng trưởng đạt 7% trong cùng kỳ năm 2019, nhưng vẫn là một kết quả ấn tượng trong bối cảnh dịch Covid-19 trên toàn cầu", báo cáo của cho cho biết.

9 tháng đầu năm, thặng dư thương mại hàng hóa của Việt Nam đạt 16,8 tỷ USD, một phần nhờ mức thặng dư 2,8 tỷ USD trong tháng 9. Giá trị hàng hóa xuất khẩu tăng 8% so với cùng kỳ tháng trước, trong khi hàng nhập khẩu tăng 10,7% so với tháng 8.

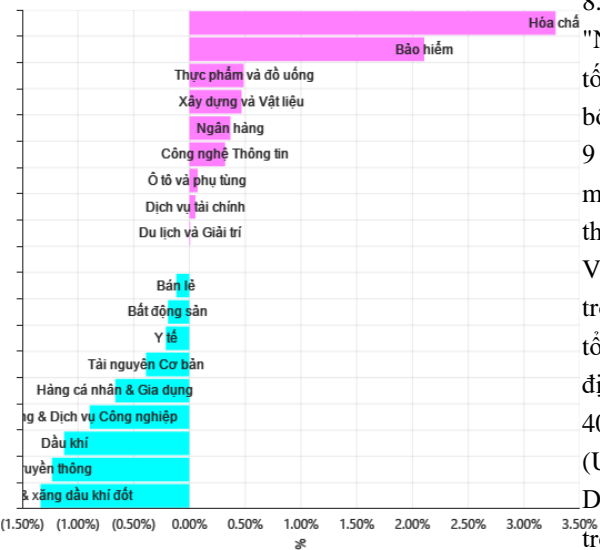
Về vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI), dòng vốn FDI vào Việt Nam trong tháng 9 đã tăng trở lại mức tháng 4 và tháng 5, tăng gần gấp đôi so với tháng 8. Trong 9 tháng đầu năm 2020, tổng số vốn FDI cam kết giảm khoảng 19% so với cùng kỳ năm 2019. Tuy nhiên, WB nhận định đây vẫn là kết quả rất tích cực trong bối cảnh dòng vốn FDI toàn cầu dự đoán giảm từ 30-40% theo dự báo mới nhất của Hội nghị Liên Hiệp Quốc về Thương mại và Phát triển (UNCTAD).

Dù đưa ra dự báo tích cực, WB cảnh báo Việt Nam cần đặc biệt chú ý tới việc giảm thiểu rủi ro trong lĩnh vực tài chính công và khu vực tài chính trước những bất ổn cả trong và ngoài nước. Cách đây vài ngày, trong Báo cáo Triển vọng Kinh tế Thế giới vừa công bố, Quỹ Tiền tệ Quốc tế (IMF) dự báo GDP của Việt Nam tăng 1,6% trong năm 2020. Đây là mức tăng trưởng cao thứ hai tại khu vực Đông Nam Á, chỉ sau Myanmar (2%).

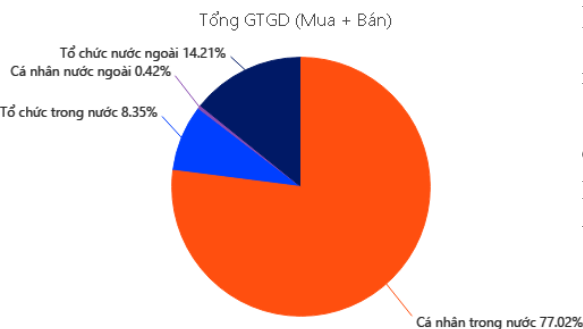
Nhiều chuyên gia tài chính cũng đưa ra những nhận định tích cực về triển vọng tăng trưởng của Việt Nam năm nay. Chiến lược gia trưởng Ruchir Sharma của Morgan Stanley thậm chí cho rằng Việt Nam có thể trở thành "kỳ tích châu Á" tiếp theo.

"Việc kiểm soát thành công đại dịch Covid-19 cho phép Việt Nam nhanh chóng khôi phục hoạt động kinh tế. Trong khi nhiều quốc gia đối mặt với sụt giảm kinh tế nghiêm trọng, kinh tế Việt Nam vẫn tăng trưởng ở mức 3%/năm. Đặc biệt, sự tăng trưởng đó được thúc đẩy bởi thặng dư thương mại kỷ lục trong bối cảnh thương mại toàn cầu suy giảm", Sharma nhận xét.

TĂNG, GIẢM NGÀNH TRONG NGÀY



GIAO DỊCH THEO LOẠI NHÀ ĐẦU TƯ



THỐNG KÊ TRONG NGÀY

Ngày	Mã phái sinh	+/-	Mở cửa	Đóng cửa	Thấp nhất	Cao nhất	Khớp lệnh	
							Khối lượng (Hợp đồng)	Giá trị (tỷ VNĐ)
19/10/2020	VN30F2011	8.30 (0.93%)	898	903.4	903.4	896.5	95,453	
19/10/2020	VN30F2012	10.10 (1.14%)	710	723	732	893	583	
19/10/2020	VN30F2103	5.60 (0.63%)	709.9	720	725.9	889.6	51	
19/10/2020	VN30F2106	8.80 (1%)	710	716	724.8	883.7	43	

TOP 5 TĂNG GIÁ HSX					TOP 5 GIẢM GIÁ HSX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)
SFC	24,60	+1,60/+6,96%	5.060		HAS	7,18	-0,54/-6,99%	50.100	
TTE	9,44	+0,61/+6,91%	10.000		DTL	7,35	-0,55/-6,96%	560.000	
TTF	7,76	+0,50/+6,89%	2.685.470		LGC	61,80	-4,60/-6,93%	1.080	
DXV	3,42	+0,22/+6,88%	500.000		TDP	30,25	-2,25/-6,92%	4.200	
DAT	35,80	+2,30/+6,87%	2.760		FDC	14,25	-1,05/-6,86%	140.000	

TOP 5 TĂNG GIÁ HNX					TOP 5 GIẢM GIÁ HNX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)
PMS	15,40	+1,40/+10,00%	1.400		PPY	20,10	-2,20/-9,87%	100.000	
SIC	12,10	+1,10/+10,00%	500.000		PMB	8,40	-0,90/-9,68%	200.000	
HMH	9,90	+0,90/+10,00%	100.000		BPC	10,30	-1,10/-9,65%	1.000	
TMB	20,90	+1,90/+10,00%	100.000		PIC	8,60	-0,90/-9,47%	900.000	
NFC	6,70	+0,60/+9,84%	100.000		NST	7,70	-0,80/-9,41%	6.900	

TOP MUA RÒNG HSX					TOP BÁN RÒNG HSX				
Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)	Mã	Giá ĐC	+/-	KLGD (CP)	GTGD (Tr VNĐ)
TCB	23,00	+0,35/+1,55%	5.871.360	135.771.893	CTG	32,15	+1,00/+3,21%	-5.392.190	-173.560.061
DXG	12,20	+0,30/+2,52%	2.914.640	35.228.405	MSN	82,00	+2,00/+2,50%	-1.533.580	-122.650.069
VIC	97,70	+0,10/+0,10%	288.770	28.200.640	VPB	24,45	-0,15/-0,61%	-1.944.940	-47.963.791
VCB	87,50	-0,70/-0,79%	181.520	15.952.542	VHM	76,10	-0,90/-1,17%	-620.760	-47.433.315
VNM	107,70	+0,30/+0,28%	125.820	13.578.611	POW	10,15	-0,15/-1,46%	-3.847.740	-39.167.283

HỆ THỐNG KHUYẾN NGHỊ CỦA VIETFIRST

Hệ thống khuyến nghị của VFS được xây dựng dựa trên sự chênh lệch giữa giá cổ phiếu thị trường tại thời điểm đánh giá và giá mục tiêu 12 tháng

Hệ thống khuyến nghị	Diễn giải
MUA	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 15% trở lên
THEO DÕI	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường từ 5 – 15%
NẮM GIỮ	Nếu giá mục tiêu cao hơn giá thị trường không quá 5%
BÁN	Nếu giá mục tiêu thấp hơn giá thị trường tối thiểu 5%

© CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT (VFS)

Hội sở Hồ Chí Minh

Tòa nhà Central Park, lầu 1, 117 - 119 - 121 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Q. 1, TP. HCM

Điện thoại: (84-8) 62556586 Fax: (84-8) 62556580

Website: www.vfs.com.vn

Chi nhánh Hà Nội

Tầng 9B, Tòa nhà Leadvisor place, 41A Lý Thái Tổ, P. Lý Thái Tổ, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: (84-4) 39288222 – Ext: 117 Fax: (84-4) 39338222

Tuyên bố miễn trách nhiệm: Bản quyền thuộc về Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt (VFS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và VFS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của VFS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của VFS.